TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-DS	*VB, ngày 22 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên họp: Ông Phạm Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-VDS ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-VDS ngày 05 tháng 3 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Văn S; nơi cư trú: Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972, sinh quán: xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng, nơi cư trú cuối cùng: Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng chung sống vợ chồng từ ngày 26-12-1989 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, ông bà hòa thuận thời gian đầu và có 02 con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2013 do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên bà Nguyễn Thị N đã bỏ nhà ở Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng đi từ tháng 12/2013 đến nay không về nhà. Bà N bỏ đi đến nay đã 07 năm không có tin tức gì. Ông S và gia đình đã tìm kiếm bà N ở nhiều nơi nhưng không có kết quả, đến nay

ông vẫn không có tin tức gì của bà N . Nay ông S yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972, nơi cư trú cuối cùng: Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng mất tích theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết việc dân sự, quan hệ pháp luật. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Điều 6, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Văn S, tuyên bố bà Nguyễn Thị N là người mất tích. Về lệ phí: Ông Vũ Văn S phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự; đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Bà Nguyễn Thị N đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của ông Vũ Văn S đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị N là người mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng. Ông Vũ Văn S có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện VB mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông S .

- Về nội dung:

[2] Ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972, sinh quán: xã ĐM, huyện VB, thành phố Hải Phòng, nơi cư trú cuối cùng: Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng chung sống vợ chồng từ ngày 26-12-1989 nhưng không đăng

ký kết hôn. Quá trình chung sống, ông bà hòa thuận thời gian đầu và có 02 con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2013 do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên bà Nguyễn Thị N đã bỏ nhà ở Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng đi từ tháng 12/2013 đến nay không về nhà. Bà N bỏ đi đến nay đã 07 năm không có tin tức gì. Ông S và gia đình đã tìm kiếm bà N ở nhiều nơi nhưng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị N. Tuy nhiên đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên, vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Nguyễn Thị N còn sống hay đã chết. Vì vậy, yêu cầu của ông Vũ Văn S đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị N là người mất tích phù hợp với khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 387, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự được chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Ông Vũ Văn S phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387 Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Vũ Văn S;

Tuyên bố bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; đăng ký hộ khẩu thường trú: và nơi cư trú cuối cùng: Cụm Z, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng là người mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Văn S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Ông S đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0017324 ngày 01-10-2020. Ông S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- Người yêu cầu;
- Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích;
- UBND xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu HCTP, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thương Huyền